

Bản án số: 98/2018/HS-PT

Ngày: 09-03-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phan Văn Liệt

2/ Bà Phạm Uyên Thy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/03/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/TLPT-HS, ngày 10/01/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn A do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Văn A, sinh năm: 1982 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm N, xã LN, huyện BP, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở: nhà số 361/20/25 tổ 9, ấp 6, xã TĐ, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm mộc; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông (chưa xác định) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1995 (không có đăng ký kết hôn) và con là Nguyễn Thị Gia H2, sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/5/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 26/5/2017, tại trước nhà số 361/20/25 tổ 9, ấp 6, xã TĐ, huyện Z, tổ tuần tra Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Z phối hợp với Công an xã TĐ kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Văn A, sinh năm: 1982 cùng Nguyễn Văn T, Phạm Văn Đ, Nguyễn Quang Đ2 đang cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải của Nam 11 gói nylon chứa tinh thể không màu và trong túi quần áo của Nam 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu, cùng lúc này trong nhà còn có Phạm Thị Cẩm G nên Công an đã đưa tất cả về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Z, Nguyễn Văn A đã khai nhận bản thân sử dụng ma túy được khoảng 01 tháng, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng A đã mua bán trái phép chất ma túy cho người nghiện để kiếm lời bằng hình thức mua ma túy đá đem về khi có người nghiện đến hỏi mua tùy vào số tiền người mua nhiều hay ít thường mỗi lần mua khoảng 100.000 đồng - 200.000 đồng thì A phân nhỏ ra bỏ vào bộ sử dụng ma túy bán cho hút trực tiếp tại phòng trọ của Nam, số ma túy trên A mua của người phụ nữ tên P (chưa rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng ở khu vực xã TTT, huyện Z đem về cất giấu phân ra để bán cho người nghiện với giá và cách thức như trên, A đã bán ma túy cho T 05 lần nhưng nhớ rõ 03 lần gần nhất vào các ngày 21, 24 tháng 5 năm 2017 và lần thứ 3 vào ngày 26/5/2017, khi A bán cho T đang sử dụng thì bị bắt, A bán cho Đ và Đ1 3 lần thì bị bắt.

Đối với Phạm Thị Cẩm G, Nam khai là bạn gái của Nam chỉ biết và sử dụng ma túy cùng Nam, không biết và không tham gia phụ giúp Nam trong việc mua bán ma túy.

Nguyễn Văn T, Phạm Văn Đ, Nguyễn Quang Đ khai nhận bản thân nghiện ma túy nên tìm đến mua ma túy của Nam nhiều lần sử dụng cùng Nam tại phòng trọ của Nam vào các ngày như Nam đã khai.

Phạm Thị Cẩm G cũng khai là bạn gái của Nam chỉ biết và sử dụng ma túy cùng Nam không biết, không tham gia và không phụ giúp Nam trong việc mua bán ma túy.

Vật chứng thu giữ: 11 gói nylon chứa tinh thể không màu (M1); 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (M2); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số 1003/KLGD - H ngày 22/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 11 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn A và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Z gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,9276 gram loại Methamphetamine.

Gói 2: tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn A và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Z gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,9678 gram loại Methamphetamine (bút lục 53).

Bản Cáo trạng số 150/CTr-VKS ngày 18/9/2017 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Z đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Z để xét xử Nguyễn Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 5 năm 2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn A thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, vì bị cáo chỉ phạm có một tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Về nội dung vụ án, nhận xét về bản án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn A, đồng thời kết luận tại thời điểm bắt quả tang Nguyễn Văn A bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T, Phạm Văn Đ, Nguyễn Quang Đ và đã cho họ sử dụng ma túy tại nơi ở của Nam, dụng cụ sử dụng ma túy là do Nam cung cấp. tại cơ quan điều tra A, T, Đ, Đ1 khai nhận Nam đã nhiều lần bán ma túy cho T, Đ, Đ1. Do vậy, cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Văn A về tội mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Tuy nhiên, đối với hành vi cho người nghiện sử dụng ma túy tại nơi ở và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy của Nam có dấu hiệu của tội độc lập khác được quy định trong Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Trên cơ sở hướng dẫn chi tiết của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT- BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 và Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 thì Tòa án nhân dân huyện Z khi xét xử sơ thẩm đã không xem xét, xử lý và bỏ lọt đối với hành vi bị cáo A đó là: bị cáo A khi bán ma túy thì Nam đã lấy số ma túy tương ứng bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại nơi ở của mình để người nghiện sử dụng tại chỗ, hành vi này đã cấu thành một tội danh độc lập. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy án để điều tra, truy tố, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 29/11/2017 và Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 28/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nên thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh còn trong hạn luật định, nên kháng nghị là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 26/5/2017, Công an huyện Z kiểm tra hành chính tại nhà số 361/20/25 tổ 9, ấp 6, xã TĐ, huyện Z, thì phát hiện bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn T, Phạm Văn Đ, Nguyễn Quang Đ đang sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra còn thu giữ trong túi quần bên phải của Nam 11 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là 1,9276 gram loại Methamphetamine và trong túi quần áo của Nam 01 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là 0,9678 gram loại Methamphetamine, tổng cộng thu giữ của Nam là 2,8954 gram loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, nên đã nhiều lần mua ma túy về vừa để sử dụng, vừa chia nhỏ ra để bán cho những người nghiện bằng hình thức: khi người nghiện đến mua ma túy, tùy số tiền mua thì Nam lấy số ma túy tương ứng bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại nơi ở của Nam để người nghiện sử dụng tại

chỗ. Cụ thể người nghiện tên Nguyễn Văn T sử dụng 05 lần, vào các ngày 21/5, 24/5 và 26/5/2017 với mỗi lần Nam thu được 500.000 đồng. Nguyễn Quang Đ và Phạm Văn Đ sử dụng 03 lần và sau khi sử dụng ma túy xong thì mỗi người đưa cho Nam số tiền 100.000 đồng. Số tiền bị cáo A thu lợi bất chính trong thời gian mua bán ma túy được là 1.200.000 đồng. Đồng thời Nam cũng khai sau khi bán ma túy Nam cũng cùng những người nghiện sử dụng ma túy tại nơi ở của Nam. Như vậy Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ.

Tuy nhiên theo Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 28/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, thì Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh khi xét xử đã bỏ lọt hành vi đó là: mỗi lần bị cáo A bán ma túy, thì Nam lấy số ma túy tương ứng bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại nơi ở của Nam để người nghiện sử dụng tại chỗ.

[3] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy theo Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 30/12/2015, tại Điều 3 đã bãi bỏ hướng dẫn tại điểm d tiết 3.7 mục 3 phần II; điểm b tiết 7.3 mục 7 phần II; mục 8 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT- BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007. Thời điểm bị cáo A bị phát hiện mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 26/5/2017 khi mà Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 đã có hiệu lực pháp luật, nên điểm b tiết 7.3 mục 7 phần II đã bị bãi bỏ. Như nhận định trên thì hành vi của bị cáo A đã dùng nhà thuê thuộc quyền quản lý của mình và cung cấp dụng cụ cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Theo Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT- BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 và Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015, thì Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh khi xét xử sơ thẩm đã không xem xét, xử lý về hành vi của bị cáo A khi đã cung cấp địa điểm là nhà ở của mình và dụng cụ sử dụng ma túy để người nghiện sử dụng tại chỗ, nên đã bỏ lọt một tội danh độc lập được quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Đây là lỗi vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, cũng như về đường lối xét xử mà Hội đồng xét xử phúc thẩm không thể khắc phục được trong phiên tòa Phúc thẩm, do đó cần quyết định hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, truy tố, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do án sơ thẩm bị hủy, nên bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 28/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, truy tố xét xử lại theo các quy định của pháp luật.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại từ giai đoạn điều tra theo thủ tục chung.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn A đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại hồ sơ vụ án.

4. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Z; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA huyện Z; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam (1)
- TAND huyện Z; (1)
- Công an huyện Z; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn